

TRƯỜNG TIỂU HỌC CẨM ĐÔNG

CÔNG KHAI THEO THÔNG TƯ 09/2024/TT-BGDĐT

(Ngày 3/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. Thông tin chung về cơ sở giáo dục:

1. Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG TIỂU HỌC CẨM ĐÔNG.

2. Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Một - xã Cẩm Đông- huyện Cẩm Giàng- tỉnh Hải Dương.

Website: <http://thcamdong.camgiang.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Trường công lập, thuộc quản lý của UBND huyện Cẩm Giàng.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục:

Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao; “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”; trường học Tiêu biểu-Điển hình.

Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, giữ vững trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Đào tạo từng học sinh mạnh khỏe về thể chất- giàu về nghị lực- sáng về tâm hồn-lớn về hoài bão- đáp ứng sự phát triển và đổi mới giáo dục. Đáp ứng mục tiêu đào tạo con người theo hướng có phẩm chất tốt, có năng lực cao, có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ số, công nghệ thông tin, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (Công dân toàn cầu).

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

Trường Tiểu học Cẩm Đông được thành lập từ năm 1958. Đến nay, trường có quy mô là trường hạng 2. Nhà trường đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2 Quyết định số 4003/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương.

Nhà trường đã có 5 năm được công nhận tập thể lao động Xuất sắc theo Quyết của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương, trong đó trong 3 năm liền (từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025) nhà trường được công nhận tập thể lao động Xuất sắc 2 năm được nhận cờ thi đua của UBND Tỉnh (năm 2022-2023 và 2023-2024). Năm học 2023-2024 trường được Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận trường Điển hình- Tiêu biểu.

Chi bộ liên tục được công nhận là Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được Đảng bộ xã tặng giấy khen. Công đoàn nhà trường hàng năm được Liên đoàn lao động huyện công nhận là công đoàn vững mạnh và được Liên đoàn lao động tỉnh Hải Dương công nhận “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa” gia đoạn 2023-2024 ngày 14/2/2025.

Công đoàn, Đoàn - Đội nhiều năm được công nhận tập thể xuất sắc được Liên đoàn lao động, thành đoàn Hải dương tặng Bằng khen. 2 lần giáo viên được công nhận giáo viên giỏi Quốc gia. Có cán bộ, giáo viên được Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Tỉnh đoàn tặng bằng khen, Sở GD&ĐT tặng giấy khen.



Trường Tiểu học Cẩm Đông có 1 hiệu trưởng, 1 phó hiệu trưởng đảm bảo đủ số lượng theo quy định. 2 cán bộ quản lý của nhà trường đều đạt trình độ Đại học. Trong 5 năm liền, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng được đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, hiệu phó đạt mức tốt. Xếp loại viên chức quản lý đều đạt mức hoàn thành thành Xuất sắc và hoàn thành Tốt nhiệm vụ.

Tổng số giáo viên: 36, đạt tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp; có đủ giáo viên dạy các môn chuyên: Tin học, Mỹ thuật, Thể dục, tiếng Anh, Âm nhạc. 34/36 giáo viên (chiếm 94,5%) giáo viên của trường đạt trình độ Đại học, 1 giáo viên có trình độ cao đẳng do chờ nghỉ hưu năm 2025. Phần đầu năm 2025, trường có 100% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ Đại học. Nhà trường luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng giáo viên. Chính vì vậy trong những năm qua có nhiều giáo viên được công nhận là giáo viên dạy giỏi các cấp. Trường có cô Trần Thị Là 2 lần được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia về hoạt động giáo dục ATGT. Tính đến năm học 2024-2025 trường có 1 giáo viên giỏi cấp Quốc gia, 1 giáo viên giỏi cấp tỉnh, có 27/36 đạt 75% giáo viên giỏi cấp huyện (cao hơn mặt bằng chung của huyện). 97% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

Họ và tên: Lê Văn Nghĩa- Chức vụ: Hiệu trưởng- ĐT: 0975302825.

Địa chỉ nơi làm việc: Thôn Một- xã Cẩm Đông- huyện Cẩm Giàng- tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ thư điện tử: nghiadiems@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

b) Quyết định công nhận hội đồng trường: QĐ số 123/QĐ-HĐT ngày 17/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cẩm Giàng.

Chủ tịch Hội đồng trường: đ/c Nguyễn Minh Tiến- PHT.

Thư ký Hội đồng trường: Nguyễn Thị Huyền.

Các ủy viên:

Đ/c Phạm Thị Chiên- Tổ trưởng tổ chuyên môn.

Đ/c Đào Thị Hằng- Tổ trưởng tổ chuyên môn.

Đ/c Nguyễn Thị Hoa- Tổ trưởng tổ chuyên môn.

Đ/c Nguyễn Thị Thùy Ninh- Bí thư Đoàn thanh niên CSHCM.

Đ/c Phạm Thị Phương- Chủ tịch Công đoàn.

Đ/c Bùi Thị Quyên- Tổ trưởng Văn phòng -Kế toán.

Đ/c Nguyễn Văn Huy - Đại diện địa phương.

TRƯỜNG TIỂU HỌC CẨM ĐÔNG

Đ/c Nguyễn Văn Chiến- Đại diện hội cha mẹ học sinh.

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc điều động, bổ nhiệm Hiệu trưởng trường Tiểu học Cẩm Đông.

Quyết định số /QĐ-UBND ngày 1/9/2021 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc điều động, bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Cẩm Đông.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

Nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc hàng năm.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

Nhà trường có kế hoạch Chiến lược phát triển; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về hoạt động nội bộ; Kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; và các quy định, quy chế nội bộ khác....

II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (tính đến ngày 31/5/2025):

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

TT	Loại hình	TỔNG SỐ	TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO				
			ThS	ĐH	CĐ	TC	KHÁC
	Tổng số	42	0	39	1	1	1
I	Cán bộ quản lý	2	0	2	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1		1			
2	Phó Hiệu trưởng	1		1			
II	Giáo viên	36	0	36	1	0	0
1	Văn hóa	28		27	1		
2	Mỹ thuật	1		1			
3	Âm nhạc	1		1			
4	Thể dục	2		2			
5	Tin học	1		1			
6	Tiếng Anh	3		3			
III	Nhân viên	4	0	2	0	1	1
1	Kế toán+ VT	1		1			
2	Y tế+ Thủ quỹ	1				1	
3	Thư viên	1		1			
4	Bảo vệ	1					1

2. Số lượng, tỉ lệ CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp:

TT	Loại hình	Năm học 2023-2024		Năm học 2024-2025	
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	Cán bộ quản lý	2	100	2	100
Xếp loại	Tốt	2	100	2	100
	Khá				
	Đạt				
	Chưa đạt				
2	Giáo viên	36	100	36	100
Xếp loại	Tốt	33	91,7	35	97
	Khá	3	8,3	1	3
	Đạt				
	Chưa đạt				

3. Số lượng, tỉ lệ CBQL, giáo viên, nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm:

TT	Loại hình	Năm học 2023-2024		Năm học 2024-2025	
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	Cán bộ quản lý	2	100	2	100
2	Giáo viên	36	100	36	100
3	Nhân viên	3	100	3	100

III. Cơ sở vật chất:

Số tt	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Theo yêu cầu quy định
	Diện tích đất xây dựng	10448 m ²	10448 m ²	Đủ theo quy định
	Diện tích bình quân/HS	12.3 m ²	12.6 m ²	Đủ theo quy định
1	Khối phòng hành chính, quản trị			
	Phòng Hiệu trưởng	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Phòng Phó HT	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Văn phòng	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Phòng bảo vệ	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Phòng nhân viên	1	1	Đủ diện tích theo quy định
2	Khối phòng học tập			
	Phòng học văn hóa	26	26	Đủ diện tích theo quy định
	Âm nhạc	1	1	Chưa đủ diện tích theo quy định

	Mĩ thuật	1	1	Chưa đủ diện tích theo quy định
	Tin học	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Tiếng Anh	2	2	Đủ diện tích theo quy định
	Công nghệ	1	1	
3	Khối phòng hỗ trợ học tập			
	Thư viện	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Phòng Thiết bị giáo dục	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Phòng truyền thống	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Phòng Đội thiếu nhi	1	1	Đủ diện tích theo quy định
4	Khối Phụ trợ			
	Phòng y tế	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Phòng họp	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Nhà kho	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Khu để xe	2	2	Đủ diện tích theo quy định
	Khu vệ sinh	6	6	Đủ diện tích theo quy định
5	Khu sân chơi, thể dục thể thao			
	Sân chơi chung	1	1	Đủ diện tích theo quy định
	Sân tập có mái che	1	1	Đủ diện tích theo quy định
6	Khối phục vụ sinh hoạt			
	Nhà ăn bán trú	1	1	Đủ diện tích theo quy định
7	Hạ tầng kỹ thuật			Đảm bảo theo quy định
	Hệ thống điện	1	1	Đảm bảo theo quy định
	Hệ thống nước sạch	2	2	
8	Các hạng mục công trình khác			
	Vườn trường ...	1	1	Đảm bảo theo quy định
9	Đồ dùng, thiết bị:			
	Máy tính văn phòng	5	5	
	Máy chiếu	2	2	
	Tivi	30	30	
	Đàn	1	1	
	Âm thanh	01 bộ	01 bộ	

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục:

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Nhà trường đã tự đánh giá và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá.

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm:

Nhà trường đã được đánh giá và được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số: 12/QĐ-SGDĐT ngày 05/1/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2021-2022 đến năm học 2025-2026.

V. Kết quả tài chính:

STT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025 (dự toán)
1	Tình hình tài chính (các khoản chi)	9.037.606.790	10.755.064.000
	Chi lương và các khoản thu nhập	7.506.287.978	8.295.314.000
	Chi CSVC và dịch vụ	883.053.801	2.094.000.000
	Chi hỗ trợ người học	81.831.800	90.000.000
	Chi khác	566.433.211	275.750.000
2	Các khoản thu, mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và các khoản thu, mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học:	(Có bảng kê chi tiết)	(Có bảng kê chi tiết)
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn giảm học phí, học phí, học bổng.	17.400.000	16.950.000
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).	Không có.	Không có.



Lê Văn Nghĩa